

Bản án số: 97/2017/DS-ST

Ngày: 22-9-2017

V/v “Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Việt Chiến

2. Ông Trần Tiến Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Phụng- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 31/2017/TLST- DS ngày 22 tháng 3 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2017/QĐST-DS ngày 06-9-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V. Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 09 đường T, phường 12, quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hồ Thị Bích H, sinh năm 1992. Trú tại: Số 77 đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Văn bản ủy quyền số 68A/UQTT-QTRR.17 ngày 22-3-2017 (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn N, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Hồ Thị Bích H trình bày:

Vào ngày 08-5-2015 Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V(gọi tắt là Công ty tài chính) có cho ông Nguyễn Thanh P vay số tiền 37.980.000

đồng, theo hợp đồng vay số 20150506-800001-0006 với lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng ông P có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền là 69.816.000 đồng bao gồm cả gốc và lãi, trả chậm trong 36 tháng, trong đó 35 tháng đầu trả mỗi tháng 1.940.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.916.000 đồng, kỳ thanh toán đầu tiên là 08-6-2015. Thực hiện hợp đồng Công ty tài chính đã giao đủ số tiền vay cho ông P, ông P chỉ thanh toán được 5 kỳ với số tiền 9.700.000 đồng, kể từ ngày 19-10-2015 ông P không thanh toán thêm kỳ nợ nào và đã vi phạm hợp đồng. Công ty tài chính đã nhiều lần nhắc nhở yêu cầu ông P tiếp tục thanh toán nợ nhưng không thành.

Nay Công ty tài chính khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh P phải thanh toán toàn bộ khoản tiền còn nợ là 57.798.870 đồng, trong đó nợ đến hạn là 44.620.000 đồng (gốc 22.021.587 đồng và lãi 22.598.413 đồng) và nợ gốc chưa đến hạn là 13.178.870 đồng.

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh P trình bày:

Ông thừa nhận có vay của Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V số tiền là 37.980.000 đồng, lãi suất 3,75%/tháng, ông có trách nhiệm thanh toán tiền nợ vay cả gốc và lãi là 69.816.000 đồng và thanh toán trả chậm trong vòng 36 tháng, trong đó 35 tháng đầu trả mỗi tháng 1.940.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.916.000 đồng. Ông trả được 5 kỳ với tổng số tiền là 9.700.000 đồng, sau đó do bản thân không có việc làm nên chưa thanh toán được khoản nợ còn lại. Nay Công ty tài chính khởi kiện yêu cầu ông thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại bao gồm nợ trong hạn và nợ chưa đến hạn ông đồng ý, nhưng do hiện tại điều kiện làm ăn của ông quá khó khăn nên ông đề nghị gia hạn thời hạn trả nợ cho ông.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Từ thời điểm Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng; việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Hội đồng xét xử, xét xử theo luật định. Viện kiểm sát đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh P thanh toán tiền nợ vay theo hợp đồng số 20150506-800001-0006 ngày 08-5-2015, căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Theo quy định tại Điều 1 Phần C điều khoản chung của hợp đồng đã thỏa thuận trường hợp bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngoài các biện pháp xử lý để thu hồi nợ VPBFC có quyền thực hiện những yêu

cầu khác theo thỏa thuận hợp đồng. Do ông P vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Công ty tài chính có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo luật định.

2. Về nội dung: Ngày 08-5-2015 giữa Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V và ông Nguyễn Thanh P có ký hợp đồng vay số 20150506-800001-0006 theo đó ông P đã vay của Công ty tài chính số tiền vay là 37.980.000 đồng; lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 36 tháng tính từ ngày 08-5-2015, ngày thanh toán hàng tháng là ngày 08 hàng tháng, hình thức vay không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi là 69.816.000 đồng, trong đó nợ gốc là 37.980.000 đồng và lãi là 23.191.000 đồng, trả chậm trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu trả mỗi tháng 1.940.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.916.000 đồng, thời gian trả bắt đầu từ ngày 08-6-2015. Thực hiện hợp đồng, Công ty tài chính đã giải ngân đủ số tiền vay cho ông P, ông P cũng đã thanh toán được 5 kỳ nợ với tổng số tiền là 9.700.000 đồng (gốc 2.779.543 và lãi 6.920.457 đồng). Kể từ ngày 19-10-2015, ông P không thanh toán thêm khoản nợ nào cho Công ty tài chính như đã cam kết, nên theo quy định tại Điều 1 phần C điều khoản chung của hợp đồng, ông P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ do đó việc Công ty tài chính khởi kiện yêu cầu ông P thanh toán nợ là có căn cứ và đúng luật.

Xét yêu cầu thanh toán nợ của Công ty tài chính thấy rằng: Lãi suất vay hai bên thỏa thuận là 3,75%/tháng, lãi suất này cao hơn lãi suất theo quy định tại Điều 468 BLDS năm 2015, tuy nhiên theo quy định tại khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 thì *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”* do đó việc thỏa thuận lãi suất giữa hai bên trong hợp đồng vay số ngày 08-5-2015 là không trái quy định pháp luật. Hơn nữa ông P cũng thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại bao gồm nợ đến hạn và nợ chưa đến hạn cho Công ty tài chính nhưng với phương thức trả dần và gia hạn thêm thời gian trả nợ nhưng đại diện Công ty tài chính không đồng ý nên không có cơ sở để xem xét chấp nhận. Do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bên cho vay, Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Thanh P phải thanh toán toàn bộ khoản nợ 57.798.870 đồng, trong đó gốc là 35.200.457 đồng và lãi là 22.598.413 đồng cho Công ty tài chính là đúng quy định tại khoản 1 Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 227, Điều 228 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 3, Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, khoản 1 Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Buộc ông Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V tổng cộng số tiền vay còn nợ là 57.798.870 đồng (*Năm mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn tám trăm bảy mươi đồng*), trong đó gốc là 35.200.457 đồng và lãi là 22.598.413 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Thanh P không thanh toán số tiền còn nợ trên, thì hàng tháng ông P còn phải chịu thêm tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh P phải chịu là 2.889.943 đồng (*Hai triệu tám trăm tám mươi chín nghìn chín trăm bốn mươi ba đồng*).

Hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.302.857 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002625 ngày 21-3-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tam Kỳ;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt